

Số: /KH-UBND

Phong Thổ, ngày tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em trên địa bàn huyện Phong Thổ giai đoạn 2021 - 2030

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2021 - 2030.

Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em trên địa bàn huyện Phong Thổ giai đoạn 2021 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em đạt 100% và duy trì các năm tiếp theo.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện đạt 80% vào năm 2025 và 85% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống dưới 5,05‰ vào năm 2025 và dưới 4,9‰ vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Giảm tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống 29,4‰ vào năm 2025 và 27,2‰ vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 5: Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống dưới 37,7‰ vào năm 2025 và dưới 35,7‰ vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 6: Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi xuống dưới 14,74% vào năm 2025 và dưới 13,52% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 7: Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi xuống dưới 19,70% vào năm 2025 và dưới 16,51% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 8: Giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể béo phì xuống dưới 1,15% đối với nông thôn vào năm 2025 và năm 2030.

- Chỉ tiêu 9: Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt $\geq 94,5\%$ vào năm 2025 và 2030.

- Chỉ tiêu 10: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin (12 loại) đạt 94,5% vào năm 2025 và (14 loại) đạt 95% vào năm 2030. (theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới).

- Chỉ tiêu 11: Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con dưới 0% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 12: Phần đầu 90% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn vào năm 2025.

b) Mục tiêu 2: Về bảo vệ trẻ em

- Chỉ tiêu 13: Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống dưới 4% vào năm 2025 và 5% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 14: Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 15: Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 148/100.000 trẻ em vào năm 2025 và 116/100.000 vào năm 2030; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 3/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 16: 100 % trẻ em bị xâm hại, lạm dụng, bóc lột khi phát hiện được can thiệp, hỗ trợ và xử lý nghiêm minh theo pháp luật.

- Chỉ tiêu 17: Phần đầu 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

- Chỉ tiêu 18: Từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn, duy trì mức giảm số cuộc tảo hôn từ 1-2% hằng năm giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 19: tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh đạt 100% đến năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- Chỉ tiêu 20: Phần đầu tỷ lệ trẻ em nhóm tuổi từ 2-3 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 35% vào năm 2025 và 40% vào năm 2030; nhóm từ 3-5 tuổi đạt 94% vào năm 2025 và 97% 2030.

- Chỉ tiêu 21: Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt trên 99,5% vào năm 2025 và 99,9% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 22: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 98,2% vào năm 2025 và đạt 99% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 23: Tỷ lệ trẻ em tốt nghiệp cấp trung học cơ sở đạt 99,5% vào năm 2025 và đạt 99,8% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 24: Phần đầu 90% trường học có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em vào năm 2025.

- Chỉ tiêu 25: Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật đạt 10% vào năm 2025 và 15% vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 70% vào năm 2025 và đạt 75% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 26: Phần đầu tỷ lệ các xã, phường, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt 30% vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

d) Mục tiêu 4: Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

- Chỉ tiêu 27: Phần đầu 20% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp vào năm 2025 và 25% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 28: Phần đầu 70% trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em vào năm 2025 và 75% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 29: Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 20% vào năm 2025 và 25% vào năm 2030.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp của cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện đối với UBND các xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình

Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các mục tiêu về trẻ em và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh và huyện giai đoạn 2021 - 2025 và đến năm 2030.

Bảo đảm việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của cơ quan, đơn vị; các xã, thị trấn bố trí kinh phí, nguồn lực từ vận động của các cá nhân, tổ chức để thực hiện.

Người đứng đầu các cơ quan, ban ngành, đoàn thể; UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em thuộc lĩnh vực, phạm vi cơ quan, đơn vị mình quản lý.

2. Tăng cường tuyên truyền về chính sách pháp luật bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

Thường xuyên tuyên truyền chính sách pháp luật liên quan đến trẻ em; các chính sách về hỗ trợ chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em đến 8 tuổi, đặc biệt trong giai đoạn 36 tháng tuổi; các chính sách trợ giúp nhóm trẻ em có hoàn cảnh

đặc biệt, trẻ em dân tộc thiểu số và miền núi, trẻ em trong các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, thảm họa; bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại; phòng, chống tai nạn, thương tích ở trẻ em. Trong quá trình tiếp nhận, xử lý các vụ việc liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em (nếu có) yêu cầu phải đảm bảo yếu tố tư pháp thân thiện với trẻ em người chưa thành niên và xử lý kịp thời tránh để xảy ra điểm nóng, dư luận xôn xao dư luận xã hội, ảnh hưởng tâm lý người bị bạo lực, xâm hại và gia đình cũng như ảnh hưởng đến thân nhân người bạo lực, xâm hại...

3. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em; vận động xã hội thực hiện các mục tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

Chú trọng tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em tại các sự kiện như: Tháng hành động vì trẻ em, Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường, Ngày vi chất dinh dưỡng trẻ em, Diễn đàn trẻ em các cấp; các sự kiện văn hoá, thể thao... hỗ trợ trẻ em tổ chức các sự kiện, hoạt động tuyên truyền cho trẻ em và thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; tạo lập môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ trẻ em trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em... Tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật Trẻ em và các văn bản liên quan đến trẻ em từ Trung ương đến địa phương trong giai đoạn 2021-2030 còn hiệu lực.

4. Phát triển hệ thống dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em có sự lồng ghép và phối hợp giữa các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp và các dịch vụ an sinh xã hội, ưu tiên hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em

Thành lập các mạng lưới, mô hình bảo vệ, chăm sóc trẻ em (*theo hướng dẫn của cấp trên*).

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đối tượng là công chức phụ trách, kiêm nhiệm công tác trẻ em cấp huyện, cấp xã, đội ngũ cộng tác viên tại các bản, tổ dân phố.

5. Bảo đảm nguồn lực thực hiện quyền trẻ em và các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em, ưu tiên bố trí nguồn lực về bảo vệ trẻ em

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nhân lực để tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về trẻ em; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể; UBND các xã, thị trấn; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm việc trong các lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em cấp huyện, xã và mạng lưới cộng tác viên bản, tổ dân phố; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, cung cấp dịch vụ thực hiện quyền trẻ em.

Bố trí ngân sách để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp

của Chương trình; ưu tiên các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ trẻ em.

6. Tăng cường hội nhập và hợp tác quốc tế về thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em

Chủ động tham gia các mạng lưới trong khu vực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại, mua bán trẻ em.

Tích cực trao đổi, áp dụng sáng tạo các giải pháp, kinh nghiệm, mô hình của các tổ chức quốc tế trong việc thực hiện các quyền của trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em trên địa bàn huyện.

7. Vận động nguồn lực và sự tham gia của xã hội

Vận động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình, cá nhân trong việc thực hiện quyền trẻ em, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; đóng góp xây dựng Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện để hỗ trợ việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình cũng như hỗ trợ các hoạt động công tác trẻ em.

Tăng cường sự quản lý, điều phối của các cơ quan quản lý Nhà nước đối với việc huy động, sử dụng nguồn lực xã hội cho trẻ em bảo đảm công bằng, minh bạch, hiệu quả.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em

Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về trẻ em; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về trẻ em (nếu có); giải quyết, đôn đốc việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của trẻ em, cha mẹ, người giám hộ của trẻ em đối với các vấn đề liên quan đến trẻ em.

Nâng cao chất lượng trong việc rà soát, thống kê, báo cáo về tình hình trẻ em, thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; thực hiện rà soát, thống kê phục vụ các khảo sát, điều tra, nghiên cứu về trẻ em, tình hình xâm hại trẻ em và các tác động đến việc thực hiện quyền trẻ em.

Duy trì việc rà soát, thống kê, nhập dữ liệu, quản lý và khai thác phần mềm về trẻ em, bảo đảm chất lượng thông tin về trẻ em, công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong cộng đồng dân cư và hộ gia đình.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán hằng năm huyện giao cho các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án, đề án liên quan khác theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước; các nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm chỉ đạo, lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai các Chương trình, kế hoạch để thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 và các chỉ tiêu 1, 2, 13, 14, 16, 17, 25, 27, 28, 29 của Chương trình; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình thuộc trách nhiệm, thẩm quyền trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

Đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

Tham mưu UBND huyện triển khai, thực hiện và phát triển các mô hình phát triển toàn diện trẻ em, dịch vụ bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; phối hợp với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện và phát triển các mô hình, hoạt động thực hiện quyền trẻ em.

Nâng cao năng lực quản lý, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em từ cấp huyện đến cơ sở; cha mẹ, người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em và trẻ em; nhằm củng cố hệ thống cơ sở, cung cấp các dịch vụ, hướng dẫn trẻ em và cha mẹ, người nuôi dưỡng trẻ em tiếp cận được các dịch vụ, tổng đài **111** tư vấn, trợ giúp các vấn đề liên quan đến trẻ em.

Duy trì, quản lý tốt phần mềm quản lý trẻ em, kết nối liên thông với phần mềm của Trung ương; phối hợp thực hiện các cuộc khảo sát, điều tra, nghiên cứu về trẻ em, tình hình xâm hại trẻ em và các tác động đến việc thực hiện quyền trẻ em do cấp trên triển khai.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan kiểm tra, giám sát về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em trên địa bàn huyện.

Định kỳ tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện với các cấp quản lý và tổ chức sơ kết, tổng kết Chương trình theo quy định.

2. Phòng Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện thực hiện chỉ tiêu 19 của Chương trình.

Tham mưu UBND huyện chỉ đạo và hướng dẫn việc đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Tăng cường hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện hoạt động

trợ giúp pháp lý cho trẻ em ở cơ sở; bảo đảm hiệu lực quản lý Nhà nước về công tác nuôi con nuôi.

3. Công an huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện tuyên truyền và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật; xây dựng các chương trình, đề án liên quan đến trẻ em do ngành quản lý; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ chiến sĩ làm công tác phòng ngừa, ngăn chặn, điều tra, xử lý hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật; chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước về hộ tịch, hộ khẩu để tạo điều kiện cho trẻ em được thực hiện các quyền của trẻ em; phối hợp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị bạo lực, xâm hại; phòng ngừa tái phạm, quản lý, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật; đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em để thực hiện chỉ tiêu 16 của Chương trình.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Hướng dẫn triển khai, thực hiện các chỉ tiêu 12, 20, 21, 22, 23, 24 của Chương trình.

Triển khai, thực hiện các chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và các bản vùng sâu, vùng xa; duy trì và mở rộng các trường bán trú các cấp học.

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học; mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học.

Triển khai việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Tích hợp, lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học,

điều kiện thực tế của nhà trường, năng lực, sự phát triển của trẻ em.

5. Ngành y tế

Hướng dẫn triển khai, thực hiện các chỉ tiêu 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 15 của Chương trình.

Triển khai, thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình

nghèo; hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em (các Tổ công tác xã hội) trong Trung tâm y tế huyện.

6. Phòng Văn hoá - Thông tin

Triển khai, thực hiện chỉ tiêu 18, 26 của Chương trình.

Tổ chức các hoạt động thể thao dành cho trẻ em, nhất là địa bàn các xã đặc biệt khó khăn; hoạt động biểu diễn nghệ thuật có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống, phù hợp với trẻ em theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh. Tăng cường các biện pháp quản lý, kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh quán internet công cộng... để đảm bảo các quy định về pháp luật đối với trẻ em.

Tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền về trẻ em bằng các ấn phẩm truyền thông, pa nô, áp phích, băng Zôn, khẩu hiệu... các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về trẻ em.

Hướng dẫn, trang bị kiến thức và kỹ năng cho gia đình về thực hiện quyền trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Căn cứ khả năng ngân sách của địa phương và nguồn Trung ương, đề tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí nguồn kinh phí thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình, kế hoạch hành động vì trẻ em; hướng dẫn, kiểm tra, quyết toán nguồn kinh phí theo quy định đối với công tác trẻ em.

8. Đài Truyền thanh - Truyền hình

Xây dựng các tin, bài, trang phóng sự tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách liên quan đến trẻ em: Luật Trẻ em; các chính sách, chương trình về hỗ trợ trẻ em; cách phòng ngừa tảo hôn, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em; kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; các giải pháp bảo vệ trẻ em, thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm quyền bí mật đời sống riêng tư của trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ huyện, Huyện đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tham gia vận động xã hội và lòng ghép thực hiện các mục tiêu, nội dung của Chương trình vào kế hoạch, chương trình

công tác hằng năm, 5 năm, 10 năm vào thực hiện các chỉ tiêu của Chương trình; phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ chăm sóc, giáo dục trẻ em” với mục tiêu xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em đảm bảo trẻ em có cơ hội để phát triển cả về mặt vật chất và tinh thần; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện Chương trình với các cấp theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn.

Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình, kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội để triển khai thực hiện.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ em; xử lý hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch hành động vì trẻ em với các cấp quản lý; tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em trên địa bàn huyện Phong Thổ giai đoạn 2021-2030. Đề nghị các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai, thực hiện. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả về UBND huyện (gửi qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày **05/12 hằng năm**./

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Thị Hồng Sim